

Điểm		Nhận xét của giáo viên	GV coi và chấm (Kí, ghi rõ họ tên)
Đọc tiếng:	
Đọc hiểu:

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng(3 điểm): GV kiểm tra theo hướng dẫn kiểm tra đọc thành tiếng.

II. Đọc hiểu (7 điểm): Đọc thầm bài văn sau:

Hoa đồng nội

Không hiểu vì sao và từ bao giờ tôi yêu hoa đồng nội đến thế. Không rực rỡ, lộng lẫy như bao loài hoa khác, hoa đồng nội đẹp mỏng manh trong bộ cánh trắng mềm mại điểm nhị vàng và có mùi thơm ngai ngái. Hoa nở khắp nơi trên cánh đồng. Những cánh hoa nép mình bên bờ mương, lẫn trong đám cỏ xanh um hay lao xao trên bờ đê giữa mênh mông nắng gió. Chúng nở suốt bốn mùa, trong thời tiết âm áp của mùa xuân, nắng cháy của mùa hạ hay cái rét thâm tím của chiều mưa mùa đông.

Lũ trẻ nông thôn chúng tôi từ khi mới sinh ra đã biết đến cánh đồng qua lời ru của mẹ. Lớn lên độ năm, sáu tuổi, dắt con ghé ra đồng, chúng tôi làm bạn với những cọng cỏ, con mương, thuyền lá và đặc biệt là hoa đồng nội. Thả cho trâu bò gặm cỏ dọc triền đê, lũ con gái chạy khắp đồng tìm ngắt hoa cho đầy vạt áo rồi xúm xít lê la trên cỏ kết thành từng vòng, thích thú đeo vào tay, vào cổ đóng giả làm công chúa...

Những chiều đi học về, tôi thường lang thang trên cánh đồng, lòng xao động trước vẻ đẹp mộc mạc và đầy sức sống của hoa đồng nội. Muôn ngàn cánh hoa rung rinh trước gió như muôn ngàn cánh bướm rập rờn bay. Những cánh hoa đung đưa như đang say sưa hát, ca ngợi vẻ đẹp của đồng quê.

Nguyễn Tuyết Mai

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: (0,5 điểm) **Hoa đồng nội nở khi nào? Ở đâu?**

- a. Nở vào mùa xuân, ở bên bờ mương.
- b. Nở suốt bốn mùa, ở khắp nơi trên cánh đồng.
- c. Nở vào mùa hạ, ở trên triền đê

Câu 2: (0,5 điểm) **Hoa đồng nội đẹp như thế nào?**

- a. Đẹp rực rỡ, lộng lẫy như bao loài hoa khác

- b. Đẹp rực rỡ, lộng lẫy bên đám cỏ xanh um
- c. Đẹp mỏng manh trong bộ cánh trắng điểm nhị vàng và có mùi thơm ngai ngái

Câu 3: (0,5 điểm) *Tuổi thơ của các bạn nhỏ nông thôn gắn bó với những gì?*

- a. Những cọng cỏ dọc triền đê
- b. Những cánh bướm rập rờn bay
- c. Những cọng cỏ, con mương, thuyền lá và đặc biệt là hoa đồng nội

Câu 4: (0,5 điểm) *Khi đi chăn trâu, những bạn nhỏ thường làm gì?*

- a. Ngắt hoa, kết thành từng vòng, đeo vào tay, vào cổ đóng giả làm công chúa
- b. Lang thang trên cánh đồng ngắm hoa đồng nội
- c. Say sưa hát, ca ngợi vẻ đẹp của đồng quê

Câu 5: (1 điểm) *Nêu nội dung của bài văn?*

.....
.....

Câu 6: (1 điểm) *Dấu phẩy trong câu: “Những cánh hoa đung đưa như đang say sưa hát, ca ngợi vẻ đẹp của đồng quê.” có tác dụng gì?*

- a. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ trong câu
- b. Ngăn cách các vế câu trong câu ghép
- c. Ngăn cách các bộ phận cùng giữ chức vụ trong câu

Câu 7: (0,5 điểm) *Trong bài, tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?*

- a. Cả so sánh và nhân hóa
- b. So sánh
- c. Nhân hóa

Câu 8: (1 điểm) *Cho đoạn văn: “Những cánh hoa nép mình bên bờ mương, lẫn trong đám cỏ xanh um hay lao xao trên bờ đê giữa mênh mông nắng gió. Chúng nở suốt bốn mùa, trong thời tiết ẩm áp của mùa xuân, nắng cháy của mùa hạ hay cái rét thâm tím của chiều mưa mùa đông.”. Tìm đại từ trong đoạn văn trên và cho biết đại từ đó dùng để thay thế cho từ ngữ nào?*

.....
.....

Câu 9: (0,5 điểm) *Hai câu văn cuối bài liên kết với nhau bằng cách nào?*

- a. Lặp từ ngữ
- b. Thay thế từ ngữ
- c. Dùng từ ngữ nối

Câu 10: (1 điểm) *Hãy đặt một câu ghép có sử dụng cặp quan hệ từ nói lên cảm nhận của em về hoa đồng nội (gạch chân cặp quan hệ từ đó).*

.....
.....

BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
MÔN TIẾNG VIỆT (PHẦN VIẾT) - LỚP 5
NĂM HỌC: 2023 - 2024
(Thời gian làm bài: 50 phút)

B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

I. Chính tả (15 phút): (2 điểm) GV đọc cho học sinh viết:

LŨY TRE

Lũy tre làng thay lá... Mùa lá mới oà nở, thứ màu xanh lục, nắng sớm chiếu vào trong như màu ngọc, đẹp như loại cây cảnh quần thể, báo hiệu một mùa hè sôi động. Thân tre cứng cỏi, tán tre mềm mại. Mưa rào ập xuống, rồi trời tạnh, mỗi cánh, chuồn chuồn đan cài trong bầu trời đầy mây xốp trắng. Nhìn lên, những ngọn tre thay lá, những búp tre non kín đáo, ngây thơ, hứa hẹn sự trưởng thành, lòng yêu quê hương của con người được bồi đắp lúc nào không rõ!...

Ngô Văn Phú

II. Tập làm văn: (35 phút) (8 điểm)

Đề bài: Mỗi loài cây đều có vẻ đẹp và ích lợi riêng, hãy tả lại một cây mà em yêu thích nhất và có nhiều gắn bó với em.

HƯỚNG DẪN
CHẤM BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 5
Năm học: 2023 - 2024

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Kiểm tra đọc thành tiếng (3 điểm):

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm: 1 điểm
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

II. Kiểm tra đọc hiểu (7 điểm):

Câu số	Đáp án	Điểm
1	b	0,5
2	c	0,5
3	c	0,5
4	a	0,5
5	Bài văn miêu tả vẻ đẹp mộc mạc, đầy sức sống của hoa đồng nội và tình yêu thiên nhiên của tác giả	1
6	c	1
7	a	0,5
8	- Đại từ: “ Chúng ” thay thế cho từ ngữ “ Những cánh hoa ”	1
9	a	0,5
10	HS đặt câu đúng yêu cầu: VD: Vì hoa đồng nội có vẻ đẹp mộc mạc và đầy sức sống nên em rất yêu hoa đồng nội. - HS đặt không đúng câu ghép không cho điểm - HS diễn đạt câu không rõ ý, đầu câu không viết hoa, cuối câu không có dấu chấm, GV trừ 0,25 – 0,75 điểm	1

B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

I. Chính tả (2 điểm)

- Tốc độ đạt yêu cầu
 - Chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ
 - Trình bày đúng quy định, viết sạch đẹp
- } 1 điểm

Nếu không đạt 1 trong 3 ý trên thì trừ 0,25 điểm

- Viết đúng chính tả: **1 điểm**
Có từ 3 - 4 lỗi: **0,75 điểm**, có 5 - 6 lỗi: **0,5 điểm**, có trên 6 lỗi: **0,25 điểm**

II. Tập làm văn: (8 điểm)

=> HS viết đúng kiểu bài văn miêu tả cây cối. Tùy theo bài viết của HS, giáo viên cho điểm các phần như sau:

1. Mở bài: (1 điểm)

- HS giới thiệu được loại cây mình yêu quý. (0,5 điểm)
- Diễn đạt câu trôi chảy, câu văn có hình ảnh hoặc viết được mở bài gián tiếp (0,5 điểm)

2. Thân bài: (4 điểm):

- Nội dung HS viết bài văn miêu tả loại cây rõ trọng tâm, nêu được đặc điểm về các bộ phận của cây hoặc sự phát triển của cây qua từng thời kì. (1,5 điểm):

- Kỹ năng: Trình tự miêu tả hợp lí (1,5 điểm)
- Cảm xúc (1 điểm): Lời văn tự nhiên, tình cảm chân thật

3. Kết bài: (1 điểm)

- HS nêu được cảm xúc, suy nghĩ của mình về loại cây đã tả. (0,5 điểm)
- Diễn đạt câu trôi chảy, câu văn có hình ảnh hoặc viết được kết bài mở rộng. (0,5 điểm)

4. Chữ viết, chính tả (0,5 điểm): Chữ viết đúng cỡ chữ, đều, đẹp; bài viết không có lỗi chính tả.

5. Dùng từ, đặt câu (0,5 điểm): Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ chính xác, diễn đạt câu trôi chảy.

6. Sáng tạo (1 điểm): Có sáng tạo hợp lí trong quá trình viết một bài văn hoặc câu văn giàu cảm xúc, gợi tả, gợi cảm.

* Lưu ý:

1/ - HS viết bài văn lạc đề, không đúng yêu cầu của bài cho dưới 3 điểm

- Khi chấm phần chính tả, GV chấm cần gạch chân chữ viết sai, lỗi do viết thiếu chữ, ghi bổ sung chữ còn thiếu.

- Khi chấm tập làm văn, cần gạch chân và ghi kí hiệu lỗi về chính tả, từ, câu
- GV cần có lời nhận xét cả phần chính tả và tập làm văn.

2/ - GV thống nhất biểu điểm chi tiết trước khi chấm bài.

- Thống nhất chấm mẫu 3 → 5 bài.

- Khóp điểm tổng (**Chỉ làm tròn 1 lần cuối cùng**)

Ví dụ: - Điểm đọc (gồm đọc thành tiếng và đọc hiểu): 9,5

- Điểm viết (gồm chính tả và TLV) : 9

=> **Tổng: 9,5 + 9 = 18,5/2 = 9,25 = 9**

